

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 153/2024/HS-PT

Ngày: 10 – 9 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Xuân Tuấn**.

Các Thẩm phán: Ông **Mai Văn Hùng Cường**

Bà **Trần Ngọc Hạnh**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thị Hồng Mơ** – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông **Hồ Minh Hiếu** - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 139/2024/TLPT-HS ngày 25 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo Huỳnh Văn T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 53/2024/HS-ST ngày 14 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân thị xã L, tỉnh Tiền Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Huỳnh Văn T, sinh ngày 01/01/1952 tại thành phố Cần Thơ (CCCD số: 092052000028).

- Nơi cư trú: khu vực T, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ;

- Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa (học vấn): 5/12;

- Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam.

- Con ông Huỳnh Văn H (đã chết) và bà Trần Thị A (đã chết); Vợ: Nguyễn Thị Tuyết L và có 02 người con

- Tiền án, Tiền sự: Không.

*** Đặc điểm nhân thân:**

+ Ngày 05/8/1993 bị Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xử 18 năm tù về tội trộm cắp tài sản tại bản án số 117/HSST.

+ Ngày 26/8/2013 bị Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xử 02 năm tù về tội trộm cắp tài sản tại bản án số 174/HSPT.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 29/9/2023 đến nay và có mặt tại phiên tòa.

- Ngoài ra, bản án còn có 09 bị hại nhưng không kháng cáo, bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Văn T không nghề nghiệp, chủ yếu dựa vào tài sản chiếm đoạt của người khác làm nguồn sống chính. Do không tiền tiêu xài cá nhân nên khoảng 19 giờ ngày 17/3/2021, T từ phòng trọ ra bến xe miền T, sau đó đi xe khách đến tuyến tránh thị xã C. Khoảng 21 giờ cùng ngày, T xuống xe nhìn thấy vừa mít Tuấn A1 thuộc ấp T, xã T, thị xã C, tỉnh Tiền Giang của chị Trương Thị Thu T1, sinh năm 1989, nơi cư trú khu phố B, phường E, thị xã C, tỉnh Tiền Giang làm chủ mở đèn sáng nên T hút thuốc ngồi chờ. Đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 18/3/2021, T đi lại cửa nhà sau của chị T1, lấy 01 cây thang có sẵn bắt lên vị trí cửa sổ, T nhặt 01 đoạn cây gỗ có sẵn nạy cửa sổ làm thanh nhôm bị cong sút ra rồi chui vào bên trong nhà. T kéo ngăn hộc tủ của chiếc bàn máy vi tính lấy tiền Việt Nam 200.000 đồng, T đi lại mở cửa phòng ngủ thì thấy chị T1 và con chị T1 đang ngủ nên rọi đèn pin lấy được 03 điện thoại di động, 01 vòng đeo tay và 01 sợi dây chuyền bằng vàng rồi đi ra khỏi nhà chị T1 đón xe khách về phòng trọ tại thành phố Hồ Chí Minh. Sáng cùng ngày, T bán 03 điện thoại cho một người thanh niên chạy xe honda khách (không biết họ tên, địa chỉ) ở khu vực bến xe T, sợi dây chuyền vàng và một chiếc vòng đeo tay bán cho người thanh niên (không biết họ tên, địa chỉ) gần bến xe M, tổng số tiền bán tài sản là 5.800.000 đồng và T tiêu xài cá nhân hết.

Bản kết luận định giá tài sản số 31 ngày 25 tháng 03 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thị xã C kết luận tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt trị giá 20.645.000 đồng.

Do tài sản phạm tội bán cho người không rõ địa chỉ và bị cáo tiêu xài hết nên không thu hồi được.

Quá trình điều tra, bị cáo còn khai nhận thực hiện 05 vụ trộm cắp tài sản khác trên địa bàn thị xã C và 03 vụ trộm cắp tài sản khác trên địa bàn huyện C. Cụ thể như sau:

*** Vụ thứ nhất:** Khoảng 19 giờ ngày 25/02/2020, T từ phòng trọ đi xe khách đến tuyến tránh thị xã C thì xuống xe đi bộ cặp theo tuyến tránh tìm nhà dân đột nhập lấy trộm tài sản. Đến khoảng 01 giờ sáng ngày 26/02/2020, T đi bộ đến trước nhà của anh Trần Đức K, sinh năm: 1969, nơi thường trú: ấp T, xã T, thị xã C tỉnh Tiền Giang. T dùng tay vặn mở ổ khóa nhà sau, mở cửa đi vào bên trong nhà lấy được số tiền 10.720.000 đồng để trên bàn, rồi đi vào phòng ngủ lấy một đôi bông bằng vàng 24 kara trọng lượng 1,4 chỉ; một vòng đeo tay bằng vàng 24 kara trọng lượng 05 chỉ; một dây chuyền vàng 24 kara trọng lượng 5,5 chỉ và 10.000.000 đồng. Sau khi lấy trộm được tài sản, T đón xe về phòng trọ tại thành phố Hồ Chí

Minh. Đến sáng cùng ngày, T đem số vàng lấy trộm được bán cho người phụ nữ lạ mặt tại khu vực Chợ L thành phố Hồ Chí Minh được 43.000.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết số tiền trên.

Bản kết luận định giá tài sản số 934 ngày 03 tháng 03 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tô tụng hình sự thị xã C kết luận giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 54.740.000 đồng.

Tổng tài sản T chiếm đoạt là 75.460.000 đồng.

* **Vụ thứ hai:** Khoảng 19 giờ ngày 05/3/2023, T từ phòng trọ đi xe khách đến tuyến tránh thị xã C thì xuống xe đi bộ tìm nhà dân lấy trộm tài sản. T thấy nhà của chị Nguyễn Thị Kim P, sinh năm: 1979, tại ấp M, xã L, thị xã C, tỉnh Tiền Giang công nhà khóa, đèn tắt nên T ngồi chờ đến khoảng 24 giờ cùng ngày, T lấy 01 cây sắt vuông có sẵn nạy thanh nhôm gãy chui vào bên trong nhà rồi đi vào phòng ngủ mở ngăn tủ lấy 570.000 đồng, sau đó đi phòng ngủ chị P lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu A30 màu đen đang sạc pin, 01 điện thoại di động hiệu Samsung A32 màu đen, 01 điện thoại hiệu Nokia màu đen, 01 sợi dây chuyền vàng để trong hộp tủ nhựa. Lúc này, chị P thức giấc mở đèn nên T bỏ chạy vứt lại sợi dây chuyền tại hiện trường trèo qua hàng rào ra lộ tránh rồi đón xe khách về phòng trọ tại thành phố Hồ Chí Minh. Sáng cùng ngày, T đem 03 điện thoại lấy trộm được bán cho 01 nam thanh niên không rõ họ tên, địa chỉ tại thành phố Hồ Chí Minh được 1.200.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết.

Bản kết luận định giá tài sản số 78 ngày 04 tháng 11 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tô tụng hình sự thị xã C kết luận giá trị tài sản chiếm đoạt trị giá 6.100.000 đồng (Sáu triệu một trăm nghìn đồng).

Tổng tài sản T chiếm đoạt là 6.670.000 đồng.

* **Vụ thứ ba:** Khoảng 19 giờ ngày 25/7/2023, T từ phòng trọ đi xe khách đến tuyến tránh thị xã C thì xuống xe đi bộ tìm nhà dân lấy trộm tài sản. T đi bộ đến nhà của anh Mai Phi L1, sinh năm: 1962, địa chỉ: ấp T, xã T, thị xã C, tỉnh Tiền Giang nhìn thấy trong nhà đang tắt đèn nên ngồi chờ. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, T đi lại cửa sổ nhặt một khúc cây gỗ nạy các thanh nhôm cửa sổ rồi trèo vào trong nhà, T lấy được 01 điện thoại hiệu Nokia màu đen và 01 điện thoại hiệu Redmi rồi đi ra khỏi nhà của anh L1 tiếp tục đi tìm tài sản để lấy trộm.

Bản kết luận định giá tài sản số 80 ngày 04 tháng 11 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tô tụng hình sự thị xã C kết luận giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 1.750.000 đồng.

* **Vụ thứ tư:** Sau khi trộm tài sản nhà anh Mai Phi L1 xong. Đến khoảng 02 giờ sáng ngày 26/7/2023, T tiếp tục vào vừa mít Thuý Út của chị Trần Thị Thuý E, sinh năm: 1990, địa chỉ: ấp T, xã T, thị xã C, tỉnh Tiền Giang tìm tài sản lấy trộm. T trèo từ phía sau lên vách tường vào bên trong vừa mít, T lấy 01 điện thoại hiệu Vivo (bên trong ốp lưng điện thoại có khoảng 530.000 đồng), lấy số tiền khoảng

3.100.000 đồng để trong một cái hộp và 01 cái bóp bên trong nhiều giấy tờ tùy thân. Sau đó T tiếp tục mở hộp vàng lấy 01 bộ vòng Ximen 07 chiếc, 01 chiếc lắc đeo tay, 01 đôi bông tai, 01 sợi dây chuyền, 03 chiếc nhẫn, 01 tờ tiền 100 Đô la Úc.

Sau khi lấy trộm tài sản, T đón xe khách về nhà trọ tại thành phố Hồ Chí Minh. Sáng hôm sau, T bán điện thoại cho 01 người đàn ông tại thành phố Hồ Chí Minh được 950.000 đồng. Số vàng trộm được, T khai đến tiệm V, thuộc Chợ A2, quận B, thành phố Hồ Chí Minh thử là vàng giả nên vứt vào thùng rác nhà vệ sinh công cộng tại Chợ A2 thuộc quận B, thành phố Hồ Chí Minh, nên không thu hồi được. Số tiền trộm được T tiêu xài cá nhân hết.

Bản kết luận định giá tài sản số 81 ngày 04 tháng 11 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thị xã C kết luận giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 72.857.000 đồng.

Tổng tài sản T chiếm đoạt trong vụ án này là 76.487.000 đồng.

* **Vụ thứ năm:** Khoảng 19 giờ ngày 07/9/2023, T từ Thành phố Hồ Chí Minh đón xe khách đi đến tuyến tránh thị xã C thì xuống xe đi bộ tìm nhà dân để lấy trộm tài sản. T thấy nhà của anh Huỳnh Công M, sinh năm: 1998, tại ấp M, xã L, thị xã C, tỉnh Tiền Giang cặp lộ tránh, đèn tắt, phía trước có hàng rào lưới B40 nên dùng kèm cắt lưới B40 có khoảng trống chui vào bên trong hàng rào. Đến khoảng 24 giờ cùng ngày, T đi cửa sau mở cửa vào phòng ngủ của anh M lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 PLUS và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax để ở dưới nệm. Lúc này anh M thức giấc mở đèn tri hô “ăn trộm” nên T bỏ chạy làm rớt mất 02 điện thoại vừa lấy trộm được nên không thu hồi được. Sau khi trốn khỏi, T đón xe khách về phòng trọ tại thành phố Hồ Chí Minh.

Bản kết luận định giá tài sản số 79 ngày 04 tháng 11 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thị xã C kết luận giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 22.260.000 đồng.

* **Vụ thứ sáu:** Khoảng 20 giờ ngày 16/8/2023, T đi xe khách từ nhà trọ đến tuyến tránh L tìm nhà dân đột nhập lấy trộm tài sản. Đến 01 giờ 30 phút ngày 17/08/2023, T trèo qua hàng rào vào nhà anh Nguyễn Văn B, sinh năm: 1984, tại ấp A, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang lấy được các tài sản gồm 01 máy laptop hiệu Dell, 01 điện thoại di động hiệu S Galaxy S21 5G và tiền Việt Nam 550.000 đồng. Lấy trộm được tài sản, T đón xe khách về nhà trọ rồi bán cho 01 nam thanh niên lạ mặt tại thành phố Hồ Chí Minh 01 máy laptop và 01 điện thoại với giá 1.200.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết, nên không thu hồi được tài sản.

Bản kết luận định giá tài sản số 40 ngày 09 tháng 13 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện C kết luận giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 16.000.000 đồng.

*** Vụ thứ bảy:** Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 22/9/2023, T đi xe khách từ nhà trọ đến tuyến tránh L tìm tài sản lấy trộm. Khi T đi bộ đến nhà trọ không tên thuộc khu phố B, thị trấn B, huyện C, tỉnh Tiền Giang thì thấy bên trong khu vực nhà trọ các phòng thuê trọ vẫn còn thức nên T ngồi chờ. Đến khoảng 02 giờ ngày 23/9/2023, khi các phòng bên trong nhà trọ đã tắt đèn ngủ, T đi lại vị trí phòng trọ số 5 của anh Nguyễn Ngọc H1, sinh năm 2003, nơi thường trú: ấp X, xã Hội Xuân, huyện C, tỉnh Tiền Giang đang thuê ở thì thấy cửa phòng trọ khép hờ nên T dùng tay mở cửa phòng trọ, T đi vào phòng trọ lấy trộm một điện thoại hiệu Iphone 8 plus màu đen và 01 điện thoại di động hiệu Redmi 9 màu đen trên nền gạch. Sau đó T đón xe khách về thành phố Hồ Chí Minh và bán 02 điện thoại trộm được cho một người phụ nữ lạ mặt tại thành phố Hồ Chí Minh với giá 1.200.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết, nên không thu hồi được tài sản.

Bản kết luận số 44 ngày 13/11/2023 của Hội đồng định giá trị tài sản trong Tố tụng hình sự huyện C kết luận giá trị tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án là 6.400.000 đồng.

*** Vụ thứ tám:** Khoảng 19 giờ ngày 26/9/2023, T đi xe khách từ nhà trọ đến địa bàn huyện C để tìm tài sản lấy trộm. Khi đi T có đem theo công cụ gồm: 01 cây kềm cắt, 01 khóa 8, 01 cây vít, 02 đèn pin, 02 cục pin, 01 túi đeo lớn, 05 túi mũ ni lông. Khoảng 22 giờ cùng ngày, T xuống xe khách tại trạm B2, sau đó T đi bộ ngang nhà của anh Bùi Phương B1, sinh năm: 1979, nơi thường trú: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long; Nơi ở hiện tại: ấp A, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang ngồi chờ. Khoảng 01 giờ ngày 27/9/2023 T lẻn vào nhà anh B1 đi vào buồng ngủ lấy trộm 01 điện thoại hiệu ITEL, 01 điện thoại hiệu Realme, 02 điện thoại hiệu Redmi. Sau khi lấy trộm được điện thoại, T đón xe khách về lại nhà trọ tại thành phố Hồ Chí Minh. Khi xe khách chạy đến thị xã C bị Công an thị xã C phát hiện bắt giữ cùng vật chứng của vụ án.

Bản Kết luận định giá tài sản số 43 ngày 30/10/2023 của Hội đồng định giá trị tài sản trong Tố tụng hình sự huyện C kết luận giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 8.200.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 53/2024/HS-ST ngày 14 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân thị xã L, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 173; điểm s, o khoản 1 Điều 51; điểm b, g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn T **10** (mười) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/9/2023.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về phân xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

- Ngày 17/6/2024, bị cáo Huỳnh Văn T có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Huỳnh Văn T khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử, đồng thời có ý kiến giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, xin giảm nhẹ hình phạt.

- Quan điểm của Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án: Xét thấy bản án sơ thẩm xét xử Huỳnh Văn T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm a khoản 3 Điều 173 Bộ luật Hình sự; tuyên phạt bị cáo 10 năm tù là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật. Do đó, đề nghị không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận của bị cáo Huỳnh Văn T tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của những người bị hại, vật chứng thu giữ, kết quả khám nghiệm hiện trường, kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở xác định: Trong khoảng tháng 02/2020 đến tháng 9/2023, bị cáo đã đột nhập vào nhà của các bị hại Trần Đức K, Trương Thị Thu T1, Nguyễn Thị Kim P, Mai Phi L1, Trần Thị Thúy E, Huỳnh Công M, Nguyễn Văn B, Nguyễn Ngọc H1 và Bùi Bình P1 trên địa bàn huyện C và thị xã C, tỉnh Tiền Giang trộm cắp tài sản được xác định tổng giá trị là 234.622.000 đồng. Do đó, bản án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm a khoản 3 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của những người bị hại được pháp luật bảo hộ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, nên xử phạt bị cáo hình phạt nghiêm khắc.

[3] Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đến tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, đặc điểm nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, o khoản 1 Điều 51; điểm b, g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo 10 năm tù là phù hợp. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không bổ sung được tình tiết giảm nhẹ nào mới ngoài các tình tiết đã được xem xét, nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận.

[4] Quan điểm của Viện kiểm sát đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm là phù hợp quy định của pháp luật.

[5] Về án phí: Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận, nên bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm.

[6] Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Huỳnh Văn T; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2024/HS-ST ngày 14/6/2024 của Tòa án nhân dân thị xã L, tỉnh Tiền Giang.

2. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 173; điểm s, o khoản 1 Điều 51; điểm b, g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn T 10 (mười) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày 29/9/2023.

3. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh; (1)
- VKSND tỉnh Tiền Giang; (1)
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang; (1)
- Trại tạm giam CATG; (1)
- TAND thị xã L; (2)
- VKSND thị xã L; (1)
- Công an thị xã L; (1)
- THADS thị xã L; (1)
- Bị cáo; (1)
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Tuấn